

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 10/8/2018

V/v: “Ly hôn và tranh chấp nuôi con
khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Nguyễn Anh Dũng
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Đức và bà Trần Thị Ngo
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hồ Thị Thương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân – Bình Thuận.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Kim Trâm – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 130/2018/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 6 năm 2018 về việc: “Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2018/QĐST-HNGĐ ngày 27/7/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị P - sinh năm 1984 (có mặt)

Trú tại: Thôn TH, xã SP, huyện Hàm Tân, Bình Thuận.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1984 (có mặt)

Trú tại: Thôn TH, xã SP, huyện Hàm Tân, Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 18/6/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Võ Thị P trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 03/11/2004 tại Ủy ban nhân dân thị trấn TN, Hàm Tân. Trong quá trình sống chung thì anh, chị có nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã và xô xát lẫn nhau. Nguyên nhân là do anh T thường xuyên nhậu nhẹt say xỉn và đánh đập chị, đã có lần anh T dùng dao rượt đuổi đòi chém và dùng xăng đốt chị trong khi hiện nay chị đang bị bệnh tim; trong thời gian sống chung với anh T, chị rất lo sợ và hoang mang nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2018 cho đến nay. Nay chị

không thể chịu đựng được nữa và tình cảm của chị với anh T không còn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Vợ chồng có một người con chung là Nguyễn Lê Thùy Trang, sinh ngày 17/5/2005, khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con vì hiện nay chị đang làm nông và thu nhập mỗi tháng khoảng 5.000.000đồng nên đủ khả năng để nuôi con hơn nữa cháu Trang hiện đang sống cùng với chị.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:

Anh đồng ý với chị P về thời gian kết hôn và sống chung, trong cuộc sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì, tuy nhiên anh cũng đã có lần đánh chị P và đe dọa dùng xăng đốt vợ nhưng anh chỉ đe dọa chứ anh không có ý định đốt chị P; có lần anh đã dùng con dao nhọn rượt đuổi và đòi chém chị P, tuy nhiên anh còn tình cảm với vợ và muốn hàn gắn để lo cho gia đình nên anh không đồng ý ly hôn với chị P.

Trong thời gian sống chung vợ chồng thì có một con chung như chị P đã trình bày, khi ly hôn thì anh yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay anh đang làm nông thu nhập bình quân mỗi tháng từ 4.000.000đồng đến 5.000.000đồng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán, HĐXX đã tuân theo đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng. Các đương sự đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, thấy rằng anh Nguyễn Văn T và chị Võ Thị P tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn TN năm 2004. Trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã và anh T có lần đánh đập, đe dọa dùng xăng đốt và dùng dao rượt đuổi đòi chém chị P nên tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nữa, anh T đã có hành vi bạo lực gia đình nên chị P làm đơn xin ly hôn là có cơ sở đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của chị P. Về con chung, hiện nay chị P đang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Trang, và theo nguyện vọng của cháu thì muốn được ở với mẹ nên đề nghị giao con chung cho chị P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: HĐXX thấy rằng đây là tranh chấp “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân

huyện Hàm Tân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Theo lời trình bày của nguyên đơn cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án Nguyễn Văn T và chị Võ Thị P tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã TN, huyện Hàm Tân (cũ) năm 2004 đúng quy định của pháp luật nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình sống chung với nhau chị P và anh T xảy ra nhiều mâu thuẫn, đã có lần anh T đánh đập chị, không những thế mà anh T còn dùng xăng đe dọa đốt và dùng dao đòi chém chị P. Trong thời kỳ hôn nhân, anh T đã có hành vi bạo lực gia đình, vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị P đã bỏ về nhà mẹ ruột để sinh sống, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2018 đến nay. Tại phiên tòa, anh T trình bày nếu chị P nhất quyết ly hôn thì anh không có ý kiến gì, do đó lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân là có căn cứ và yêu cầu xin ly hôn của chị P là phù hợp theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên cần được chấp nhận

[2]. *Về con chung:* Trong quá trình sống chung chị P và anh T có một người con chung là Nguyễn Lê Thùy Trang, sinh ngày 27/5/2005, khi ly hôn thì chị P và anh T đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu người kia phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng hiện nay cháu Thùy Trang đang sinh sống cùng với chị P. Theo lời trình bày của các đương sự thì chị P là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trang. Hiện nay chị P đang làm nông, mức thu nhập mỗi tháng khoảng 5.000.000đ nên cũng đủ khả năng để nuôi dưỡng cháu Trang. Tại phiên tòa, anh T đề nghị HĐXX xem xét giao con theo nguyện vọng của con. Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/6/2018 cháu Trang có nguyện vọng được sống chung với mẹ vì mẹ chăm sóc cháu tốt hơn, hơn nữa trong thời gian sống chung với cha mẹ thì anh T thường xuyên uống rượu và hay la mắng cháu do đó cần giao cháu Nguyễn Lê Thùy Trang cho chị P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp.

[3]. *Về tài sản chung, nợ chung:* Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147 BLTTDS; Điều 51, Điều 56, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

-Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị P.

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Võ Thị P và anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lê Thùy Trang, sinh ngày 27/5/2005 cho chị P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Chị Võ Thị P phải chịu 300.000đồng án phí HNGĐ sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0016775 ngày 19/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân.

3. Án xử công khai, các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/8/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- THA dân sự huyện Hàm Tân;
- UBND TT Tân Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Anh Dũng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hàm Tân, ngày 10 tháng 8 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 10/8/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, Bình Thuận.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Anh Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đức và bà Trần Thị Ngo

Tiến hành nghị án vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 130/2018/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 6 năm 2018 về việc: “Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị P - sinh năm 1984

Trú tại: Thôn TH, xã SP, huyện Hàm Tân, Bình Thuận.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1984

Trú tại: Thôn TH, xã SP, huyện Hàm Tân, Bình Thuận.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

I/ Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:
Các thành viên trong hội đồng thống nhất xác định đây là tranh chấp “Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

Kết quả biểu quyết: 3/3

II/ Về căn cứ áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147 BLTTDS; Điều 51, Điều 56, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

III/ Các vấn đề giải quyết:

Chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị P.

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Võ Thị P và anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lê Thùy Trang, sinh ngày 27/5/2005 cho chị P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Kết quả biểu quyết: 3/3

IV/ Các vấn đề khác:

Về án phí: Chị Võ Thị P phải chịu 300.000đồng án phí HNGĐ sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0016775 ngày 19/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân.

- Tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Biên bản nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút, đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

